

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2020/HS-PT

Ngày: 15-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án N dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/TLPT-HS ngày 25/3/2020 đối với bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Trương Ngọc T, (tên gọi khác là Bi), sinh năm 1989 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: số 29 thôn Phú Hiệp 2, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: lớp 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1960 và bà Trương Thị H, sinh năm 1959; vợ Huỳnh Thị Bé H, sinh năm 1995, chưa có con; tiền án, tiền sự: không;

N thân: Vào ngày 24/7/2013 Nguyễn Trương Ngọc T bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng khởi tố về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 28/4/2014 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Trương Ngọc T từ tội “Giết người” sang tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến ngày 05/5/2014 Nguyễn Trương Ngọc T được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định đình chỉ và miễn trách nhiệm hình sự;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2019 đến ngày 07/9/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị hại ông Trần Mạnh Quốc T; người liên quan ông Ngô Quý N, ông Trần Quang Đ, ông Phùng Văn N không kháng cáo, không bị kháng cáo, bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trương Ngọc T có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 19/6/2017 có giá trị đến ngày 19/6/2027. Vào ngày 31/8/2019 Nguyễn Trương Ngọc T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49A - 06788 theo hướng Đà Lạt - Di Linh, khi đến số 412 QL20 thuộc thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng do không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 60F2 - 71343 do Trần Mạnh Quốc T điều khiển chở theo vợ là Lê Thị L chạy cùng chiều phía trước, sau khi va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 60F2 - 71343 thì do mất lái nên xe ô tô biển kiểm soát 49A - 06788 do T điều khiển tiếp tục tông vào xe ô tô biển kiểm soát 49A - 04224 do Ngô Quý N điều khiển cùng chiều khiến xe ô tô biển kiểm soát 49A - 04224 do ông N điều khiển lao sang phần đường ngược chiều đã tông vào xe ô tô biển kiểm soát 49A - 24672 do Phùng Văn N điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả vụ tai nạn giao thông: bà Lê Thị L tử vong, Trần Mạnh Quốc T bị thương, 03 xe ô tô và 01 xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm tử thi cùng với các phương tiện tham gia giao thông đã xác định lỗi thuộc về Nguyễn Trương Ngọc T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49A - 06788 không chấp hành luật giao thông đường bộ, khi điều khiển xe không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe cùng chiều phía trước gây ra tai nạn.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: Xe ô tô biển kiểm soát 49A - 06788, xe ô tô biển kiểm soát 49A - 04224, xe ô tô biển kiểm soát 49A - 24672 và xe mô tô biển kiểm soát 60F2 - 71343 cùng các giấy tờ liên quan, sau khi tiến hành khám nghiệm phương tiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại bà Lê Thị L với số tiền 150.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Đối với người bị thương là ông Trần Mạnh Quốc T thì gia đình bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T và ông Thái đã thỏa T được với nhau về bồi thường dân sự nên ông Thái đã có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tích và không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 49A - 04224 và xe ô tô biển kiểm soát 49A - 24672 bị hư hỏng thì giữa bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T và chủ xe là ông Ngô Quý N, bà Trần Thị H đã thỏa T được với nhau về phần bồi thường chi phí sửa xe nên chủ xe đã có đơn từ chối định giá tài sản và không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 16/2020/HSST ngày 16/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2019 đến ngày 07/9/2019).

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 03/3/2020 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 19 giờ ngày 31/8/2019, trong khi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát số 49A – 06788, Nguyễn Trương Ngọc T không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe cùng chiều phía trước nên đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 60F2 - 71343 do Trần Mạnh Quốc T điều khiển chở theo vợ là Lê Thị L chạy cùng chiều phía trước, do mất lái nên xe của T điều khiển tiếp tục tông vào xe ô tô biển kiểm soát 49A - 04224 do Ngô Quý N điều khiển cùng chiều khiến xe ô tô biển kiểm soát 49A - 04224 do ông N điều khiển lao sang phần đường ngược chiều đã tông vào xe ô tô biển kiểm soát 49A - 24672 do Phùng Văn N điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả

bà Lê Thị L tử vong, ông Trần Mạnh Quốc T bị thương, 03 xe ô tô và 01 xe mô tô bị hư hỏng.

Cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm xe, đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Hành vi của bị cáo gây ra hậu quả nghiêm trọng là bà Lê Thị L chết, ông Trần Mạnh Quốc T bị thương, 03 xe ô tô và 01 xe mô tô bị hư hỏng, lỗi xảy ra tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ hậu quả; bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại Lê Thị L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo ra đầu thú, được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới nên không chấp nhận kháng cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T, giữ nguyên bản án bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2019 đến ngày 07/9/2019 vào thời gian chấp hành hình phạt tù).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Trương Ngọc T phải chịu án 200.000đ phúc hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV27- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đ (02);
- VKSND huyện Đ (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đ (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện Đ (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Hoài